There are no translations available.

Kính g i Quý Ph huynh có con h c l p 10 – tr ng THPT chuyên KHTN, ĐHKHTN, ĐHQGHN:

K t năm h c 2011 – 2012, Nhà tr ng tri n khai H th ng tra c u đi m thi trong m cTra c u đi m thi c a con

(Trang ch
-->
Thông tin h u ích
-->
Dành cho ph huynh
-->
Tra c u đi m thi c a con)
.
Qúy v ph huynh liên l c v i B ph n qu n tr website c a tr ng qua email hsgsweb@gmail.com
.
H th ng hi n
đang ti p t c đ c hoàn thi n
đ ti n t i m c tiêu
Ph huynh có th tra c u đi m thi t t c các k thi chính trong 1 năm h c
(Ch t l ng đ u năm – CLĐN, Đánh giá công b ng l n 1 – ĐGCB1, Thi h c k 1 – HK1, Đánh giá công b ng l n 2 – ĐGCB2, Thi h c k 2 – HK2, Thi Cu i năm - CN) b ng cách làm theo các b c:

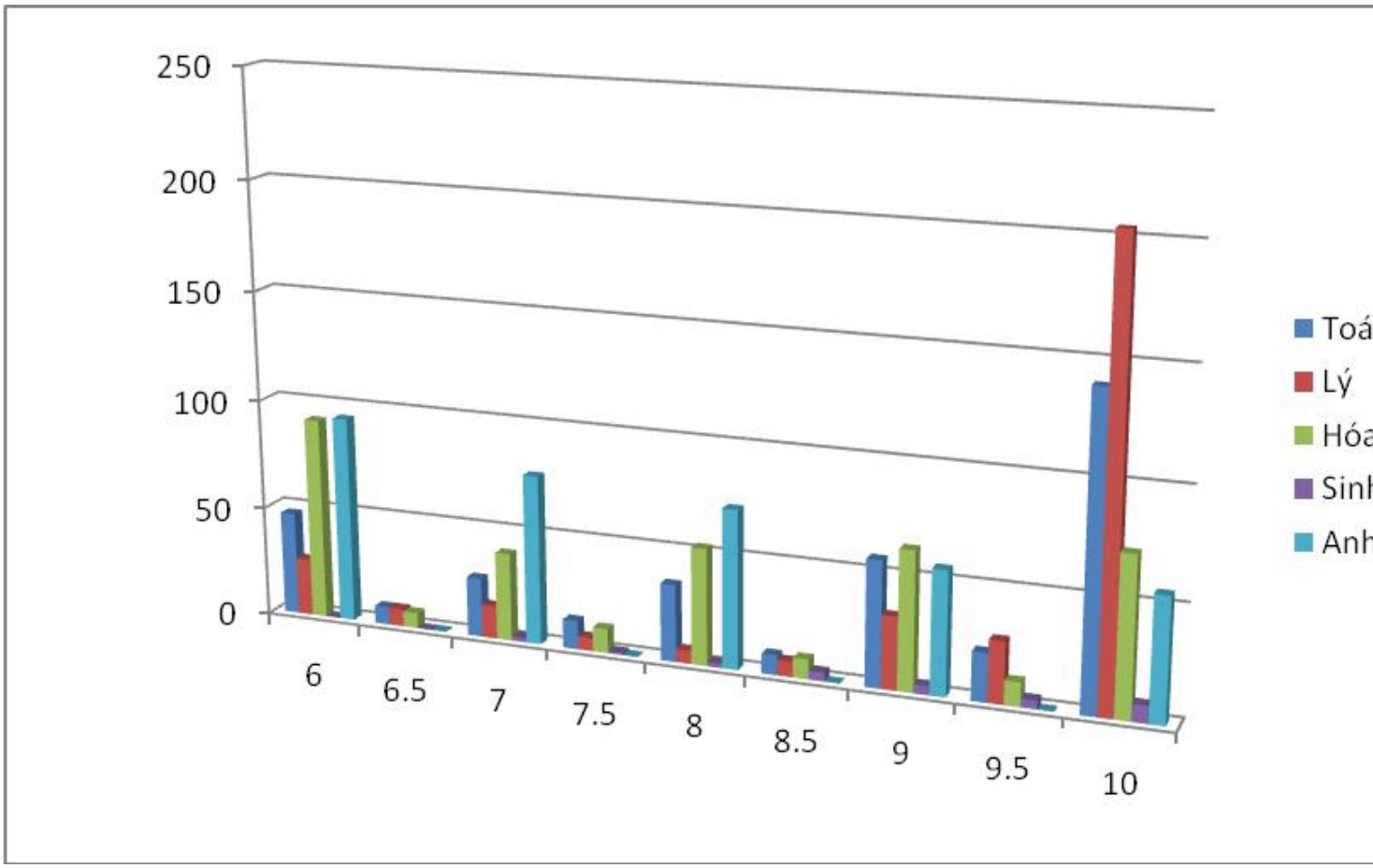
1. Nh p T khóa là tên con
2. Nh p ngày sinh c a con b ng cách gõ theo đ nh d ng ngày/tháng/năm nh 19/10/1996 (v i con sinh ngày 19 tháng 10 năm 1996). ***Do ch a th ng nh t quy cách nh p li u, hi n t i, đ i v i m t s h c sinh v n ph i gõ ngày sinh theo đ nh d ng tháng/ngày/năm nh 09/12/1996 (sinh ngày 12 tháng 9 năm 1996).***
3. Click chu t vào l a ch n Tìm theo tên (bên d i nút Tra c u)
4. Click chu t vào Tra c u
5. Click vào ch Xem trong l i d li u đ xem đi m chi ti t c a con.

Trong ph n tra c u đi m thi, **X p h ng** là x p theo t ng đi m toàn kh i 10 , **X p th** là x p theo kh i chuyên (theo 2 l p cùng kh i chuyên ho c 2 l p h CLC), v i các quy t c nh sau:

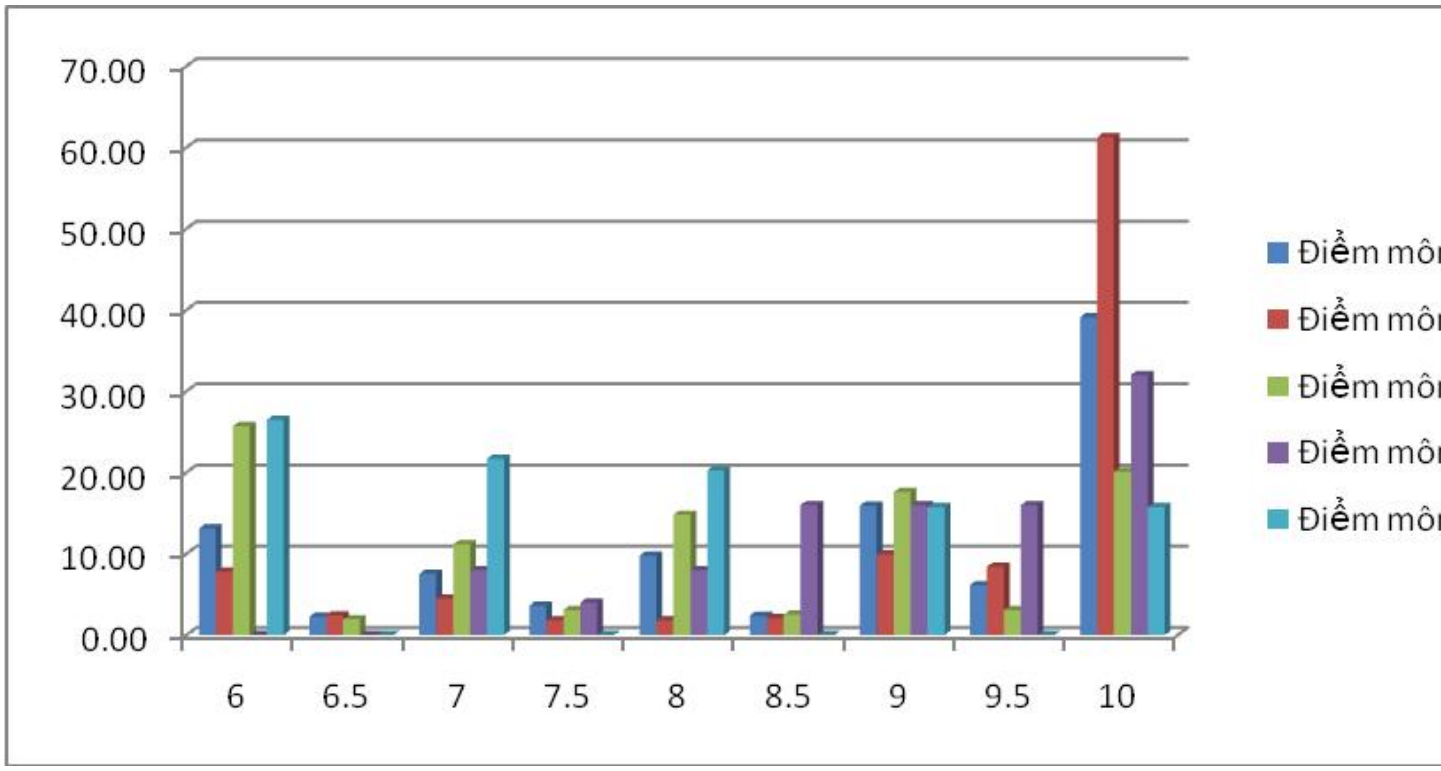
- Không có 2 h c sinh cùng x p h ng. Do đó, các tr ng h p t ng đi m b ng nhau x p h ng l n h n không có nghĩa là kém h n.
- Các h c sinh vì m t lý do gì đó không đ đi m thi c 4 môn đ n th i đi m th ng kê (do ghi sai mã đ thi ho c s báo danh,…) có th h ng cu i cùng.

Đ ph huynh có thêm thông tin, Nhà tr ng kính g i Ph huynh Bi u đ th ng kê theo môn h c c a kh i l p 10 nh sau.

BI U Ð TH NG KÊ K T QU K THI "ÐÁNH GIÁ CÔNG B NG L N 1" - L P 10

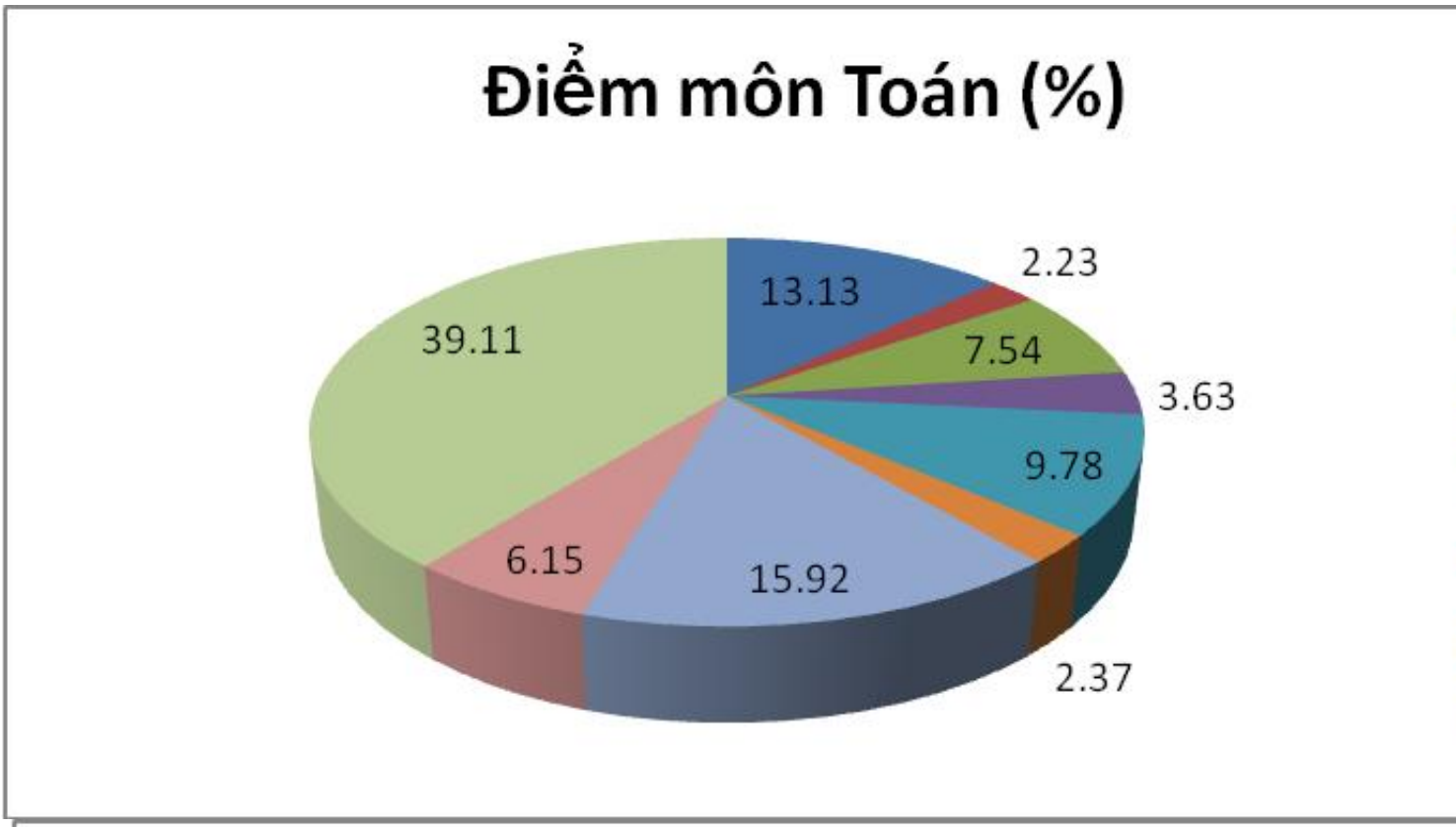


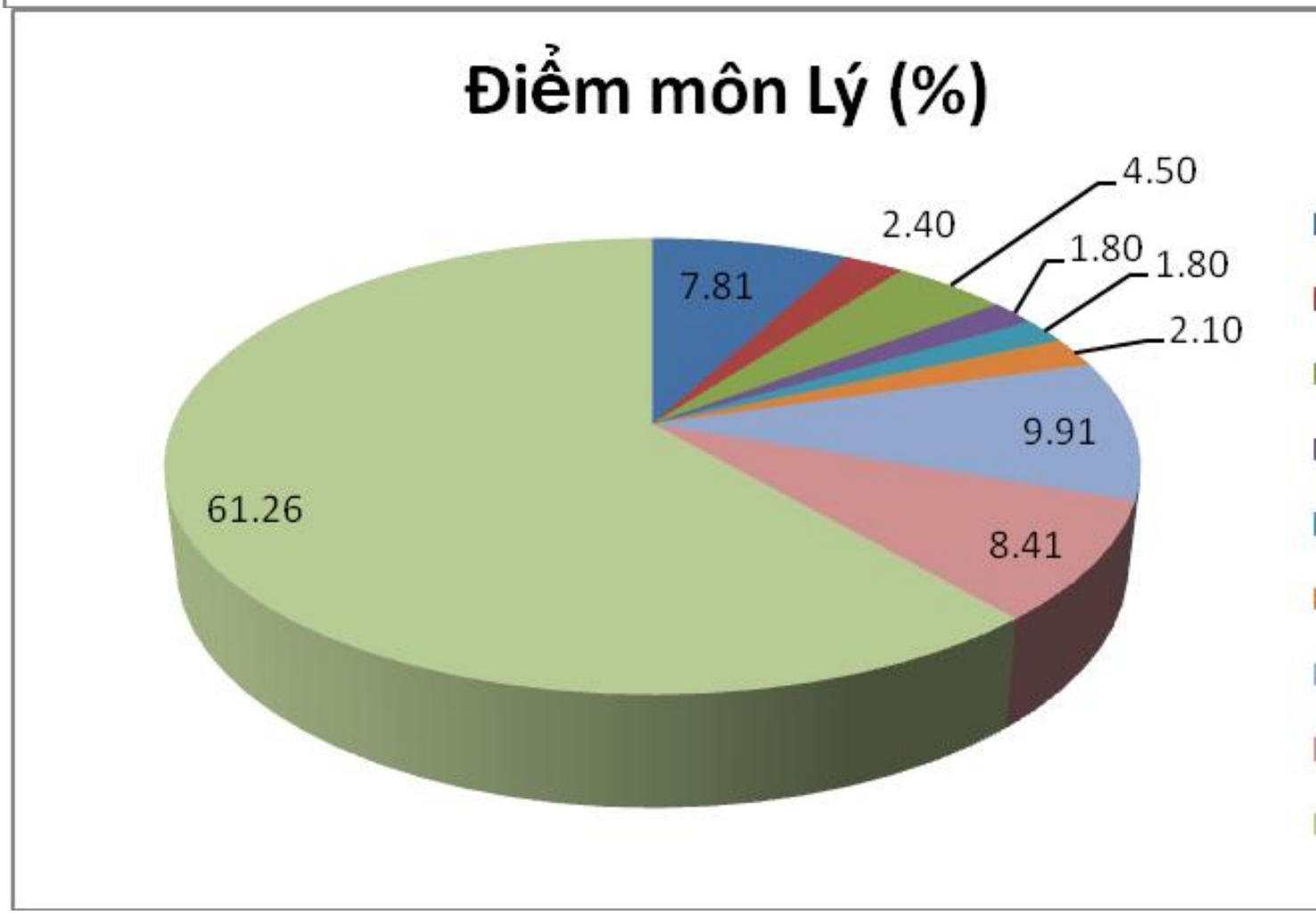
Hình trên là bi□u đ□ th□ng kê đi□m môn h□c tính theo s□ l□□ng. Tr□c ngang (hoành) là đi□m s□, tr□c d□c (tung) là s□ thí sinh đ□t đ□□c đi□m t□□ng □ng. Ch□ng h□n v□i môn Toán (màu xanh đ□m, là c□t đ□u tiên trong c□m 4 c□t) có g□n 50 em – chính xác là 47 em - đ□t đi□m 6, g□n 150 em – chính xác là 140 em- đ□t đi□m 10.

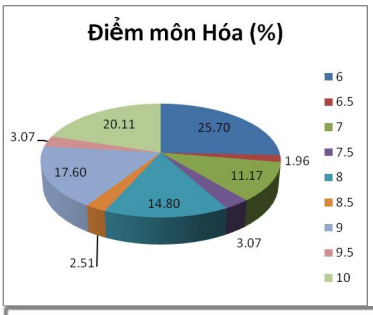


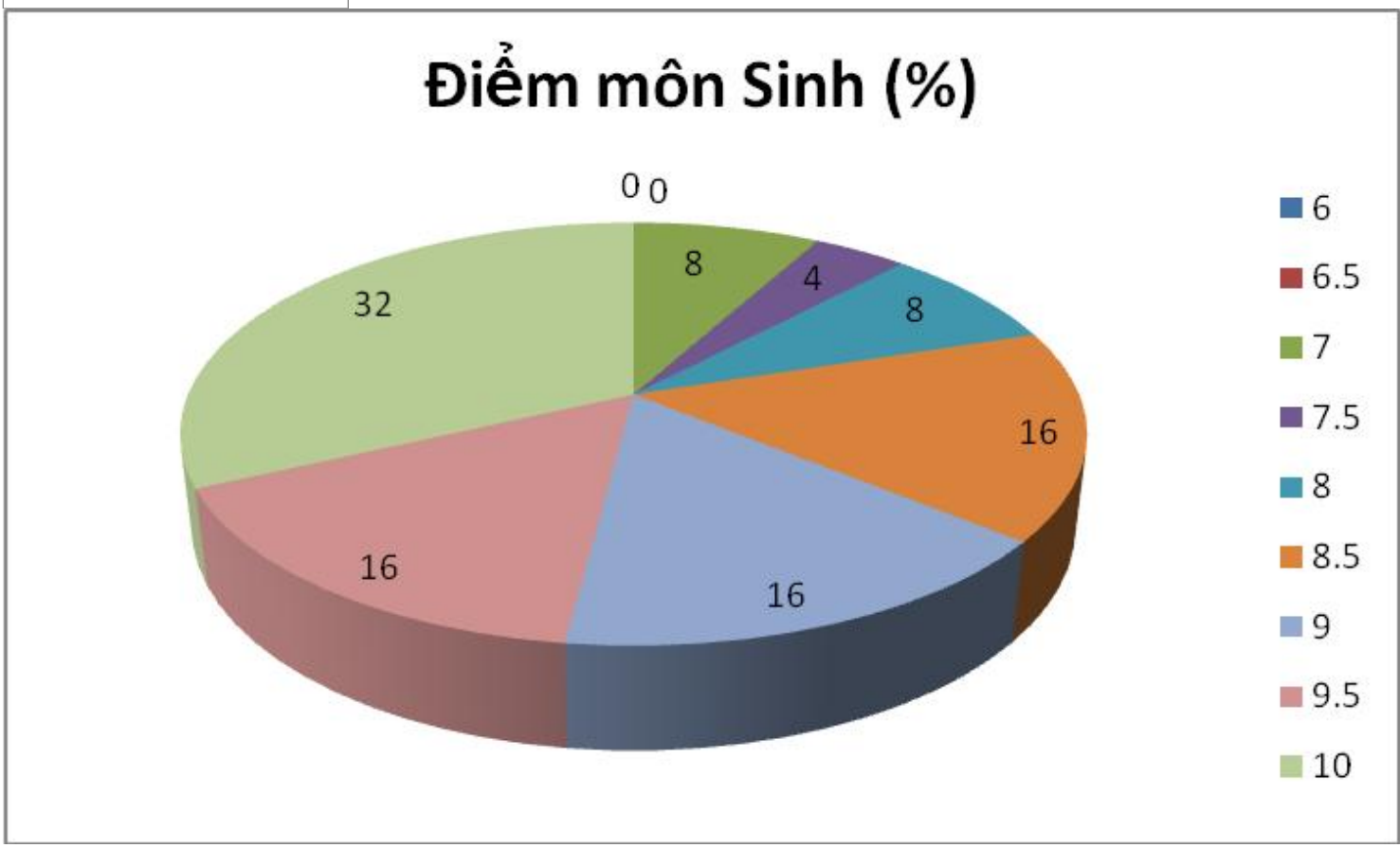
Hình trên là bi□u đ□ th□ng kê đi□m môn h□c tính theo ph□n trăm. Tr□c ngang (hoành) là đi□m s□, tr□c d□c (tung) là ph□n trăm thí sinh đ□t đ□□c đi□m t□□ng □ng. Ch□ng h□n v□i môn Toán (màu xanh đ□m, là c□t đ□u tiên trong c□m 4 c□t) có trên 10% em –chính xác là 13.13%- đ□t đi□m 6, g□n 40% -chính xác là 39.11%- đ□t đi□m 10.

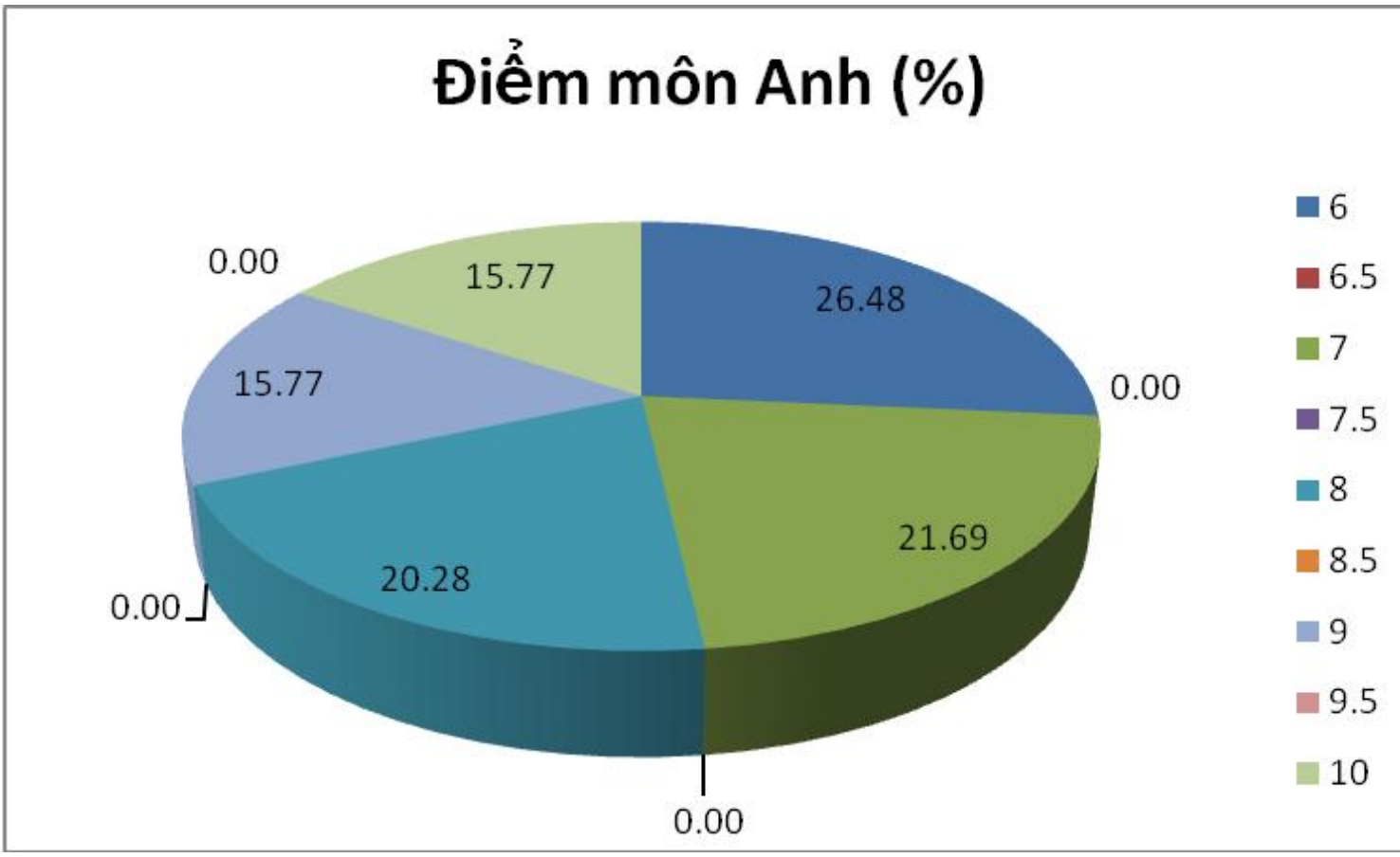
Bi□u đ□ ph□n trăm d□ng hình tròn t□ng môn h□c nh□ sau:


Điểm môn Toán (%)
13.13
2.23
7.54
3.63
9.78
2.37
15.92
6.15
39.11


Điểm môn Lý (%)
7.81
2.40
4.50
1.80
1.80
2.10
9.91
8.41
61.26


Điểm môn Hóa (%)
25.70
1.96
11.17
3.07
14.80
2.51
17.60
3.07
20.11
6
6.5
7
7.5
8
8.5
9
9.5
10


Điểm môn Sinh (%)
0
0
8
4
8
16
16
16
32
6
6.5
7
7.5
8
8.5
9
9.5
10


Điểm môn Anh (%)
26.48
0.00
21.69
0.00
20.28
0.00
15.77
15.77
0.00
6
6.5
7
7.5
8
8.5
9
9.5
10